

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ Y TẾ*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)***A. CẤP TỈNH: 126 Danh mục thủ tục hành chính (TTHC)**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
I. LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH: 26 danh mục TTHC						
1	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ 2.000559	14 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật hoạt động chữ thập đỏ số 11/2008/QH12; - Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ; - Quyết định 3106/QĐ-BYT ngày 19/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
2	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	08 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công	1.000.000 đồng	- Luật Quảng cáo ngày 21/06/2012; - Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi

1.002464			trực tuyến.		tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế; - Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ
----------	--	--	-------------	--	--

						Y tế.
3	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng 1.006780	16 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Hoạt động chữ thập đỏ số 11/2008/QH12; - Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ; - Quyết định 3106/QĐ-BYT ngày 19/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
4	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm 2.000552	24 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật hoạt động chữ thập đỏ số 11/2008/QH12; - Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ; - Quyết định 3106/QĐ-BYT ngày 19/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
5	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	08 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công	1.000.000 đồng	- Luật quảng cáo ngày 21/06/2012; - Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi

	khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo 1.000511			trực tuyến.		tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT- BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; - Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ
--	--	--	--	-------------	--	---

						Y tế.
6	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng 1.000562	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Quảng cáo ngày 21/06/2012; - Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế; - Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định

						việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.
7	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ 1.001138	24 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật hoạt động chữ thập đỏ số 11/2008/QH12; - Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ; - Thông tư số 17/2014/TT-BYT ngày 2/6/2014 của Bộ Y tế về việc cấp giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ; - Quyết định 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
8	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa gia truyền.	22 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	430.000 đồng (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề)	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

	1.012271				đối với cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh). - Thông tư số 59/2023/TT- BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; - Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Quyết định 642/QĐ-BYT ngày 16/3/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Y, Dược cổ truyền được quy định tại Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Bộ Y tế; - Quyết định 743/QĐ-BYT ngày 29/3/2024 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính
--	----------	--	--	--	--

					bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Quyết định số 743/QĐ-BYT ngày 28/03/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 159/QĐ-BYT.
--	--	--	--	--	---

9	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa gia truyền. 1.012272	11 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	- 150.000 đồng (trường hợp -Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị mất hoặc hư hỏng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 21 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp thay đổi một trong các thông tin quy định tại điểm a khoản 3 Điều 27 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc có sai sót thông tin quy định tại khoản 3 Điều 27 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại điểm b khoản 1 Điều 23 Nghị định số	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 59/2023/TT- BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; - Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Quyết định 743/QĐ-BYT ngày 29/3/2024 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành
---	--	----------------------------------	--	--	---	---

					96/2023/NĐ-CP); - 430.000 đồng (đối với các trường hợp còn lại); - Không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề đối với cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh.	chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Quyết định số 743/QĐ-BYT ngày 28/03/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 159/QĐ-BYT.
--	--	--	--	--	---	--

10	Gia hạn Giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền. 1.012273	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số
----	---	--	--	--	-------	---

						15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Quyết định số 743/QĐ-BYT ngày 28/03/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 159/QĐ-BYT.
11	Đăng ký hành nghề 1.012275	- Cùng thời điểm cấp giấy phép hành động đối với trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 1 điều 29 Nghị định 96/NĐ-CP; - Trong thời hạn 05 ngày làm việc đối với trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 1 điều 29 Nghị định 96/NĐ-CP.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế; - Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ

						Y tế.
12	Đề nghị thí điểm khám bệnh chữa bệnh từ xa. 1.012261	36 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế; - Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.
13	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật. 1.012262	45 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ

			tỉnh.	trực tuyến.		quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế; - Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.
14	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01/01/2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ	22 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

	thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng 1.012289					- Thông tư số 59/2023/TT- BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; - Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.
15	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với với hồ sơ nộp từ ngày 01/01/2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh	11 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	- Phí: 150.000 Đồng (Trường hợp 1. Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép hành nghề (GPHN) đối với trường hợp GPHN bị mất hoặc hư hỏng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 131 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Trường hợp 2: Hồ sơ đề nghị cấp lại	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT- BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về

duỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng 1.012290				GPHN đối với trường hợp thay đổi một trong các thông tin về họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; số định danh cá nhân đối với người hành nghề Việt Nam; số hộ chiếu và quốc tịch đối với người hành nghề nước ngoài quy định tại điểm b khoản 1 Điều 131 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; Trường hợp (12) GPHN được cấp không đúng thẩm quyền quy định tại điểm d khoản 1 Điều 31 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Trường hợp (15) người hành nghề đã được cấp chứng chỉ hành nghề trước ngày 01	quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; - Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.
---	--	--	--	---	--

					tháng 01 năm 2024 khi bị mất hoặc hư hỏng; Trường hợp 16: Hồ sơ đề nghị cấp GPHN đối với người hành nghề đã được cấp chứng chỉ hành nghề trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 khi thay đổi một trong các thông tin về họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; số định danh cá nhân đối với người hành nghề Việt Nam; số hộ chiếu và quốc tịch đối với người hành nghề nước ngoài; Trường hợp 17: Hồ sơ đề nghị cấp GPHN đối với người hành nghề bị thu hồi chứng chỉ hành nghề trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 theo quy định tại các điểm a	
--	--	--	--	--	---	--

					và b khoản 1 Điều 29 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12. Thời gian từ ngày thu hồi chứng chỉ hành nghề đến ngày đề nghị được cấp giấy phép hành nghề không quá 24 tháng - Phí : 430.000 Đồng (các trường hợp còn lại)	
16	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp hồ sơ nộp từ ngày 01/01/2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm	Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề (tối thiểu 60 ngày).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế; - Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế Về việc công

	sàng 1.012291					bổ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.
17	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng. 1.012292	11 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT- BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; - Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định

						việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.
18	Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo 1.012257	08 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế; - Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.
19	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyên giao kỹ thuật	11 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

	chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh 1.012258		phục vụ Hành chính công tỉnh.	bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.		- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế; - Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.
20	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa. 1.012260	07 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Về

						việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Quyết định số 743/QĐ-BYT ngày 28/03/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 159/QĐ-BYT.
21	Thu hồi giấy phép hành nghề trong	11 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	Nộp hồ sơ trực tiếp	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm

	trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 Luật Khám bệnh, chữa bệnh 1.012276	sơ.	quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.		2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế; - Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.
22	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh. 1.012278	45 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	- Phí 3.100.000đ (Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế); - Phí : 4.300.000đ (Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám liên	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày

					chuyên khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám dinh dưỡng, Phòng khám y sỹ đa khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng); - Phí : 5.700.000đ (Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình); - Phí: 10.500.000 đ (Bệnh viện).	30/8/2023 của Bộ Tài chính về Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực Y tế; - Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Quyết định 743/QĐ-BYT ngày 29/3/2024 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
--	--	--	--	--	---	--

						- Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Quyết định số 743/QĐ-BYT ngày 28/03/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 159/QĐ-BYT.
23	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh. 1.012280	- Trường hợp thay đổi thời gian làm việc hoặc thay đổi tên, địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng không thay đổi địa điểm: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	- Không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp, trường hợp thay đổi địa chỉ nhưng không thay đổi địa điểm do có sự điều chỉnh về địa giới hành chính và trường hợp điều chỉnh	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh

		- Trường hợp: Thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn; Bổ sung danh mục kỹ thuật; Thay đổi quy mô hoạt động; Giảm bớt danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 50 ngày		giấy phép hoạt động đối với trường hợp giảm bớt danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Trường hợp 1: 1.500.000 đồng/hồ sơ - Trường hợp 2: a) Thay đổi quy mô hoạt động: - Bệnh viện: 10.500.000 đồng/hồ sơ. - Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình: 5.700.000 đồng/hồ sơ. - Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền,	thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT- BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; - Quyết định số 443/QĐ-BYT ngày 07/02/2025 của Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định việc phân cấp, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.
--	--	--	--	--	---

					Trạm y tế: 3.100.000 đồng/hồ sơ. - Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng/hồ sơ. b) Thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung danh mục kỹ thuật - Bệnh viện, Phòng khám đa khoa, Nhà hộ sinh, Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình, Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám liên chuyên khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám dinh dưỡng,	
--	--	--	--	--	--	--

					Phòng khám y sỹ đa khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 4.300.000 đồng/hồ sơ. - Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 3.100.000 đồng/hồ sơ. - Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng/hồ sơ. c) Giảm bớt danh mục kỹ thuật: Không thu phí.	
24	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS. 1.012281	11 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật

			tỉnh.	trực tuyến.	Khám bệnh, chữa bệnh; - Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Quyết định số 743/QĐ-BYT ngày 28/03/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi bổ sung Quyết
--	--	--	-------	-------------	---

						định số 159/QĐ-BYT.
25	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh 1.012279	15 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Phí: 1.500.000đ (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp)	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính về Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực Y tế; - Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Quyết định 743/QĐ-BYT ngày 29/3/2024 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ

						trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Quyết định số 2976/QĐ-BYT ngày 07/10/2024 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Quyết định số 743/QĐ-BYT ngày 28/03/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 159/QĐ-BYT.
26	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa	15 ngày làm việc, kể từ ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	Nộp hồ sơ trực tiếp	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/02/2023;

	bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành 1.012256	nhận đủ hồ sơ	quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.		- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
II	LĨNH VỰC ĐƯỢC PHẨM: 26 danh mục TTHC					
1	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10,	13 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	500.000đ/ hồ sơ	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc

	11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ 1.004616					phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
2	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp CCHND bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp CCHND 1.004604	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/

						được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
3	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất, hết hạn) 1.004599	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	500.000đ/hồ sơ	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
4	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua	500.000đ/ hồ sơ	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày

	theo hình thức xét hồ sơ 1.004596		tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.		08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
5	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở	- 15 ngày nếu không phải đi đánh giá cơ sở; - 25 ngày nếu phải đi đánh giá cơ sở	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	+ Thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000đ/hồ sơ; + Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc

	bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền) 1.004593				lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000đ/cơ sở.	phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
--	--	--	--	--	--	--

6	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh dược hoặc thay đổi phạm vi kinh doanh dược có làm thay đổi Điều kiện kinh doanh; thay đổi địa điểm kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền) 1.004585	- 15 ngày nếu không phải đi đánh giá cơ sở; - 25 ngày nếu phải đi đánh giá cơ sở	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	+ Thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000đ/hồ sơ; + Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000đ/cơ sở.	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
7	Cấp lại Giấy	- 13 ngày đối	Bộ phận tiếp	Nộp hồ sơ	Không	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày

	chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). 1.004576	với trường hợp mất, hỏng. - 03 ngày đối với trường hợp cấp lại do lỗi của cơ quan cấp	nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.		06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
8	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy	13 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc

	thuốc, tử thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). 1.004571					phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
9	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động 1.004557	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc

						phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
10	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền Sở Y tế. 1004532	10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
11	Cho phép mua thuốc gây nghiện,	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	Nộp hồ sơ trực tiếp	Không	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016;

	thuốc hướng thần, thuốc tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế. 1.004529		quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.		- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. - Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
12	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công	Không	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện

	đủ điều kiện kinh doanh dược. 1.004459			trực tuyến.		pháp thi hành Luật Dược; - Quyết định số 2416/QĐ-BYT ngày 9/6/2017 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành tại Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược;
13	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược 1.004516	- 15 ngày nếu không phải đi đánh giá cơ sở; - 25 ngày nếu phải đi đánh giá cơ sở	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	- Phí thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000đ/cơ sở. - Phí thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc đối với Cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: 200.000đ/cơ sở	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 quy định về thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc; - Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày

						12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; - Quyết định số 2416/QĐ-BYT ngày 9/6/2017 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành tại Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược.
14	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt.	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/ được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

	1.004449					
15	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh. 1.004087	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
16	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc. 1.003963	08 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Phí thẩm định 1.600.000đ/hồ sơ	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa

						đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 114/2017/TT-BTC ngày 24/10/2017 sửa đổi, bổ sung biểu mức thu phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm ban hành kèm theo thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
17	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuốc. 1.001893	05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công	Không	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;

				trực tuyến.		- Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 quy định chi tiết một số điều về kinh doanh dược của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Dược; - Quyết định số 3949/QĐ-BYT ngày 28/6/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018.
18	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt. 1.002399	- 15 ngày nếu không phải đi đánh giá cơ sở; - 25 ngày nếu phải đi đánh giá cơ sở	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	+ Thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000đ/hồ sơ + Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000đ/cơ	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định

					sở.	mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; - Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
19	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc. 1.003001	25 (hai mươi lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc: 1000.000đ/1 cơ sở Đối với miền núi, hải đảo: 500.000đ	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 quy định chi tiết một số điều kinh doanh dược của luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử

						dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; - Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
20	Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc. 1.002952	30 (Ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Phí thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại cơ sở: Phí thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000đ/cơ sở.	- Luật Dược số 105/2016/QH 13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 quy định về thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc; - Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định

						mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; - Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
21	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm c và d Khoản 1 Điều 11 Thông tư 02/2018/TT-BYT. 1.002934	10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 quy định chi tiết một số điều kinh doanh dược của luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; - Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị

						bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
22	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc. 1.002258	25 (hai mươi năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	4.000.000đ (Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn phân phối thuốc GDP)	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 quy định chi tiết một số điều kinh doanh dược của luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; - Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị

						bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
23	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc đối với cơ sở kinh doanh không vì mục đích thương mại. 1.002339	25 (hai mươi năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	4.000.000đ (Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn phân phối thuốc GDP)	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 quy định chi tiết một số điều kinh doanh dược của luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; - Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị

						bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
24	Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc. 1.002292	25 (hai mươi năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Phí thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000đ/hồ sơ	- Luật Dược số 105/2016/QH 13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Dược; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 quy định về thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc; - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; - Quyết định số 5359/QĐ-BYT ngày 12/11/2019 của Bộ Y tế về việc công

						bổ thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại các Thông tư: 02/2018/TT-BYT, 03/2018/TT-BYT, 04/2018/TT-BYT, 11/2018/TT-BYT, 35/2018/TT-BYT và 36/2018/TT-BYT.
25	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e Khoản 1, Điều 11 Thông tư 03/2018/TT-BYT. 1.002235	08 (tám) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 quy định chi tiết một số điều kinh doanh dược của luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc; - Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc

						phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
26	Cung thuốc phóng xạ 1.001396	12 ngày kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.sonla.gov.vn	Không	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; - Thông tư số 20/2017/TT-BVT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt; - Thông tư số 27/2024/TT-BYT ngày 01/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt.

III. LĨNH VỰC Y DƯỢC CỎ TRUYỀN: 06 danh mục TTHC

1	Công bố đáp ứng	25 (Hai mươi	Bộ phận tiếp	Nộp hồ sơ	Không	- Luật Dược số 105/2016/QH 13 ngày
---	-----------------	--------------	--------------	-----------	-------	------------------------------------

	tiêu chuẩn chế biến, bảo chế thuốc cổ truyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trực thuộc quản lý của Sở Y tế. 1.009407	năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.		06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Dược; - Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 quy định chi tiết một số điều về kinh doanh dược của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Dược; - Quyết định số 1145/QĐ-BYT ngày 08/02/2021 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Dược thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
2	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT- BYT 1.012415	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận lương y: 2.500.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp giấy chứng nhận lương y, giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

						- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh; - Quyết định số 642/QĐ-BYT ngày 16/3/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Y, Dược cổ truyền được quy định tại Thông tư 02/2024/TT-BYT ngày 12/3/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1463/QĐ-BYT ngày 29/5/2024 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 642/QĐBYT ngày 16/3/2024 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực y, dược cổ truyền quy định tại thông tư số 02/2024/TTBYT ngày 12/3/2024 của Bộ Y tế.
3	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 4, 5 và khoản 6 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT- BYT	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận lương y: 2.500.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp giấy chứng nhận lương y, giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền và

	1.012416					kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh; - Quyết định số 642/QĐ-BYT ngày 16/3/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Y, Dược cổ truyền được quy định tại Thông tư 02/2024/TT-BYT ngày 12/3/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1463/QĐ-BYT ngày 29/5/2024 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 642/QĐBYT ngày 16/3/2024 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực y, dược cổ truyền quy định tại thông tư số 02/2024/TTBYT ngày 12/3/2024 của Bộ Y tế.
4	Cấp lại giấy chứng nhận lương y 1.012417	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp giấy chứng nhận lương y, giấy chứng nhận người có bài thuốc

				trực tuyến.		gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; - Quyết định số 642/QĐ-BYT ngày 16/3/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Y, Dược cổ truyền được quy định tại Thông tư 02/2024/TT-BYT ngày 12/3/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1463/QĐ-BYT ngày 29/5/2024 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 642/QĐBYT ngày 16/3/2024 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực y, dược cổ truyền quy định tại thông tư số 02/2024/TTBYT ngày 12/3/2024 của Bộ Y tế.
5	Cấp giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền 1.012418	16 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận lương y: 2.500.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp giấy chứng nhận lương y, giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

						- Quyết định số 642/QĐ-BYT ngày 16/3/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Y, Dược cổ truyền được quy định tại Thông tư 02/2024/TT-BYT ngày 12/3/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1463/QĐ-BYT ngày 29/5/2024 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 642/QĐBYT ngày 16/3/2024 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực y, dược cổ truyền quy định tại thông tư số 02/2024/TTBYT ngày 12/3/2024 của Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh.
6	Cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền 1.012419	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Thông tư số 02/2024/TT- BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp giấy chứng nhận lương y, giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền và

						kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; - Quyết định số 642/QĐ-BYT ngày 16/3/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Y, Dược cổ truyền được quy định tại Thông tư 02/2024/TT-BYT ngày 12/3/2024 của Bộ Y tế; - Quyết định số 1463/QĐ-BYT ngày 29/5/2024 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 642/QĐBYT ngày 16/3/2024 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực y, dược cổ truyền quy định tại thông tư số 02/2024/TTBYT ngày 12/3/2024 của Bộ Y tế.
--	--	--	--	--	--	---

IV. LĨNH VỰC MỸ PHẨM: 09 danh mục TTHC

1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm. 1.003055	25 (Hai mươi năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)	- Luật Đầu tư năm 2014; - Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm - Quyết định số 7866/QĐ-BYT ngày
---	--	--	---	--	--------------------------------	--

						28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Mỹ phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm. 1.003064	05 (Năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Đầu tư năm 2014; - Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm; - Quyết định số 7866/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Mỹ phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
3	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm. 1.003073	05 (Năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Đầu tư năm 2014; - Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm; - Quyết định số 4708/QĐ-BYT ngày 31/8/2016 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành tại Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất Mỹ phẩm.
4	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản	03 (Ba) ngày làm việc kể từ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	Nộp hồ sơ trực tiếp	500.000 đồng/hồ sơ	- Hiệp định Hệ thống hoà hợp ASEAN trong quản lý mỹ phẩm do Bộ Trưởng

	phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước. 1.002600	ngày nhận được hồ sơ công bố hợp lệ và lệ phí công bố theo quy định, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm ban hành số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm; 05 (Năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố biết các nội dung chưa đáp ứng để sửa đổi, bổ sung hồ sơ	quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Bộ Thương mại đại diện Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam ký Hiệp định này ngày 02 tháng 9 năm 2003; - Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007; - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế về quy chế quản lý mỹ phẩm; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm; - Quyết định số 24/2006/QĐ-BYT ngày 14 tháng 08 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc triển khai áp dụng và hướng dẫn thực hiện các nguyên tắc tiêu chuẩn “Thực hành tốt sản xuất mỹ phẩm” của Hiệp hội các nước Đông Nam Á; - Quyết định số 3629/QĐ-BYT ngày 30/7/2021 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực mỹ phẩm thuộc
--	--	--	---	---	---

						phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế Quy định tại Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
5	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với mỹ phẩm sản xuất trong nước để xuất khẩu. 1.009566	- 03 (Ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/7/2016; - Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế về quy chế quản lý mỹ phẩm; - Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy định pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/02/2021; - Quyết định số 1907/QĐ-BYT ngày 19/4/2021 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực mỹ phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

6	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm. 1.002483	07 (Bảy) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	1.600.000 đồng/hồ sơ	- Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 06 năm 2012; - Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/05/2015 của Bộ Y tế Quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm - Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế
7	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường	05 (Năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua	Không	- Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 06 năm 2012; - Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016;

	hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT. 1.000793		phục vụ Hành chính công tỉnh	bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.		- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/05/2015 của Bộ Y tế Quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; - Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
8	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo. 1.000662	05 (Năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 06 năm 2012; - Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/05/2015 của Bộ Y tế Quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt

						thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế. - Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế
9	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng. 1.000990	05 (Năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 06 năm 2012; - Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/05/2015 của Bộ Y tế Quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; - Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế

V. LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM VÀ DINH DƯỠNG: 04 danh mục TTHC

1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Sở Y tế. 1.002425	14 (mười bốn) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	- Thẩm định cơ sở sản xuất thực phẩm (trừ cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe): + Đối với cơ sở sản xuất nhỏ lẻ được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 500.000 đồng /lần/cơ sở + Đối với cơ sở sản xuất khác được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 2.500.000 đồng/lần/cơ sở - Thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống: + Đối với cơ sở phục vụ dưới 200 suất ăn: 700.000 đồng/lần/cơ sở	- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12; - Nghị định số 15/2018/ND-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05/8/2021 của Bộ tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; - Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế; - Quyết định số 5958/QĐ-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế được tiếp nhận hồ sơ và trả kết
---	--	---	---	--	---	---

					+ Đối với cơ sở phục vụ từ 200 suất ăn trở lên: 1.000.000 đồng/lần/cơ sở	quả tại Bộ phận Một cửa.
2	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi. 1.003332	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	- Phí thẩm định hồ sơ: 1.500.000 đồng/lần/sản phẩm	- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12; - Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 về nhãn hàng hóa; - Nghị định số 15/2018/ND-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05/8/2021 của Bộ tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; - Thông tư số 29/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 về Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm;

						- Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế. - Quyết định số 5958/QĐ-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa.
3	Thủ tục Đăng ký bản công bố sản phẩm sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi. 1.003348	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	- Phí thẩm định hồ sơ: 1.500.000 đồng/lần/sản phẩm	- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12; - Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 về nhãn hàng hóa; - Nghị định số 15/2018/ND-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05/8/2021 của Bộ tài chính Quy định

						mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; - Thông tư số 29/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 về Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm; - Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế. - Quyết định số 5958/QĐ-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa - Các văn bản khác có liên quan theo quy định của pháp luật.
4	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng	08 (tám) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	- Phí thẩm định hồ sơ: 1.100.000 đồng /lần/01 sản phẩm	- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12; - Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an

	dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi. 1.003108					toàn thực phẩm; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo. - Nghị định số 100/2014/NĐ-CP ngày 06/11/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và sử dụng sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngậm nhân tạo; - Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06/12/2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; - Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05/8/2021 của Bộ tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm;
--	--	--	--	--	--	--

						- Các văn bản khác có liên quan theo quy định của pháp luật.
VI	LĨNH VỰC ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC: 01 danh mục TTHC					
1	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố 1.004539	11 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvu.cong.sonla.gov.vn	Không	- Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong các đào tạo khối ngành sức khỏe; - Quyết định số 5125/QĐ-BYT ngày 10/11/2017 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
VII. LĨNH VỰC TỔ CHỨC CÁN BỘ: 02 danh mục TTHC						
1	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần cấp tỉnh	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ qua bưu chính; dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2022; - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi 5 tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp; - Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày

						31/12/2022 của Chính phủ quy Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 11/2022/TT-BYT ngày 01/11/2022 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần; - Quyết định số 3147/QĐ-BYT ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tổ chức cán bộ thuộc chức năng quản lý của Bộ Y tế được thay thế theo quy định tại Thông tư số 11/2022/TT- BYT ngày 01/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
2	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần cấp tỉnh 1.001514	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2022; - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi 5 tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp; - Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ quy Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP; - Thông tư số

						11/2022/TT-BYT ngày 01/11/2022 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần; - Quyết định số 3147/QĐ-BYT ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tổ chức cán bộ thuộc chức năng quản lý của Bộ Y tế được thay thế theo quy định tại Thông tư số 11/2022/TT- BYT ngày 01/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
--	--	--	--	--	--	--

VIII. LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH Y KHOA: 16 danh mục TTHC

1	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật 1.000281	22 ngày sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Nộp hồ sơ trực tuyến, nộp qua đường Bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại trung tâm giám định y khoa	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)	- Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12; - Nghị định 28/2012/NĐ-CP Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; - Nghị định 63/2012/NĐ-CP Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế; - Nghị định 186/2007/NĐ-CP Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động thương binh & Xã hội; - Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-
---	--	--	--	--	--	--

						BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 Quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định y khoa thực hiện; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cấp giấy giám định y khoa; - Quyết định số 4760/QĐ-BYT ngày 9/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quyết định công bố 09 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được quy định tại Thông tư liên tịch 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH.
2	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật	48 ngày sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Nộp hồ sơ trực tuyến, nộp qua đường Bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại trung tâm giám định y khoa	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)	- Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12 năm 2010; - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền

	1.011798					hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế; - Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện; - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp; - Quyết định số 3178/QĐ-BYT ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện.
3	Khám giám định	48 ngày sau khi	Trung tâm	Nộp hồ sơ	Phí: (Căn cứ	- Luật người khuyết tật số

	đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác. 1.011799	tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Giám định y khoa tỉnh Sơn La	trực tuyến, nộp qua đường Bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại trung tâm giám định y khoa	Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)	51/2010/QH12 năm 2010; - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế; - Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện; - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy
--	---	-------------------------------	-------------------------------------	---	--	--

						định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp; - Quyết định số 3178/QĐ-BYT ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện.
4	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định 1.011800	90 ngày sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Nộp hồ sơ trực tuyến, gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại trung tâm giám định y khoa	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)	- Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12 năm 2010; - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế;

						- Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện; - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp; - Quyết định số 3178/QĐ-BYT ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện.
5	Khám giám định	75 ngày sau khi	Trung tâm	Nộp hồ sơ	Phí: (Căn cứ	- Luật người khuyết tật số

	phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh 1.011797	tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Giám định y khoa tỉnh Sơn La	qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại trung tâm giám định y khoa	Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)	51/2010/QH12 năm 2010; - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế; - Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện; - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy
--	--	-------------------------------	-------------------------------------	---	--	--

						định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp; - Quyết định số 3178/QĐ-BYT ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện.
6	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động 1.002706	45 ngày sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Nộp hồ sơ trực tuyến, gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Sở Y tế	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động; - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa;

						- Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp; - Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT của bộ Y tế.
7	Khám giám định để thực hiện chế độ	45 ngày sau khi tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Giám định y	Nộp hồ sơ trực tuyến,	Phí: (Căn cứ Thông	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao

hưu trí đối với người lao động 1.002671	hợp lệ	khoa tỉnh Sơn La	gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Sở Y tế	243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)	động; - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp. quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan
--	--------	------------------	---	--	--

						hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp; - Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT của bộ Y tế.
8	Khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất 1.002208	45 ngày sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Nộp hồ sơ trực tuyến, gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Sở Y tế	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật về sinh an toàn lao động; - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp. quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật

						bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp; - Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT của bộ Y tế.
9	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm	45 ngày sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Nộp hồ sơ trực tuyến, gửi qua đường bưu	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động; - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11

sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai 1.002190				điện hoặc nộp trực tiếp tại Sở Y tế	quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)	năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y
--	--	--	--	-------------------------------------	--	---

						khoa các cấp; - Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT của bộ Y tế.
10	Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần 1.002168	45 ngày sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Nộp hồ sơ trực tuyến, gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Sở Y tế	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động; - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa;

						- Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp; - Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT của bộ Y tế.
11	Khám giám định	45 ngày sau khi	Trung tâm	Nộp hồ sơ	Phí: (Căn cứ	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06

lại bệnh nghề nghiệp tái phát 1.002136	tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Giám định y khoa tỉnh Sơn La	trực tuyến, gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Sở Y tế	Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)	năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động; - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp. quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế;
---	-------------------------	------------------------------	---	---	--

						- Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp; - Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT của bộ Y tế.
12	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp 1.002694	45 ngày sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Nộp hồ sơ trực tuyến, gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Sở Y tế	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động; - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp. quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa;

						- Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp; - Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT của bộ Y tế.
13	Khám giám định	45 ngày sau khi	Trung tâm	Nộp hồ sơ	Phí: (Căn cứ	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06

lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động 1.002146	tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Giám định y khoa tỉnh Sơn La	trực tuyến, gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Sở Y tế	Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)	năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động; - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp. quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ
--	------------------------	------------------------------	---	---	--

						công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp; - Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT của bộ Y tế.
14	Khám giám định tổng hợp 1.002118	45 ngày sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Nộp hồ sơ trực tuyến, gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Sở Y tế	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật về sinh an toàn lao động; - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp. quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31

						tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp; - Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT của bộ Y tế.
15	Khám giám định phúc quyết do vượt khả năng chuyên môn 1.002100	72 ngày sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Nộp hồ sơ qua đường bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại trung tâm giám định y khoa	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật vệ sinh an toàn lao động; - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

					khoa) - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp. quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp; - Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi
--	--	--	--	--	--

						chức năng quản lý của Bộ y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT của bộ Y tế.
16	Khám giám định phúc quyết theo đề nghị của tổ chức cá nhân 1.00276	72 ngày sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Sơn La	Nộp hồ sơ trực tiếp tại trung tâm giám định y khoa	Phí: (Căn cứ Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa)	- Luật 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 Luật về sinh an toàn lao động; - Luật 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 Luật Bảo hiểm xã hội; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn về sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo

						hiêm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp; - Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 18/2022/TT-BYT của bộ Y tế.
IX LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG: 28 danh mục TTHC						
1	Kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải. 2.000993	- 35 phút/phương tiện không phải xử lý y tế; - 170 phút/phương tiện phải xử lý y tế.	Tổ kiểm dịch Y tế số 1 của khẩu chiềng khương, tổ kiểm dịch y tế số 2 của khẩu lóng sập - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Trực tiếp	Giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế đối với kiểm tra, xử lý xe ô tô xuất/ nhập cảnh và giấy chứng nhận: Kiểm tra y tế xe ô tô: + Dưới 5 tấn (công nông, xe tải, xe bán tải, xe con, xe	- Luật số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 về Phòng, chống bệnh truyền nhiễm; - Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới; - Quyết định số: 192/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về Quy định

					khách, xe khác): 25.000đ/lần/xe + Trên 5 tấn (công nông, xe tải, xe bán tải, xe con, xe khách, xe khác): 35.000đ/lần/xe - Giá diệt côn trùng (Không bao gồm tiền hóa chất): + Dưới 5 tấn (công nông, xe tải, xe bán tải, xe con, xe khách, xe khác): 21.000 đồng/Xe + Trên 5 tấn (công nông, xe tải, xe bán tải, xe con, xe khách, xe khác): 65.000 đồng/Xe + Container 20ft 14USD/ Container + Container 40ft 28USD/ Container + Kho hàng 0,14USD/m³ kho	giá cụ thể dịch vụ kiểm dịch y tế trên địa bàn tỉnh Sơn La; - Quyết định số 4921/QĐ-BYT ngày 09/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
--	--	--	--	--	--	--

					hàng Giá khử trùng (Không bao gồm tiền hóa chất): + Dưới 5 tấn (công nông, xe tải, xe con, xe khách, xe khác): 25.000 đồng/phương tiện + Từ 5 đến 30 tấn (công nông, xe tải, xe con, xe khách, xe khác) 40.000 đồng/phương tiện + Trên 30 tấn: 55.000 đồng/phương tiện + Khử trung kho hàng 0,4USD/m² diện tích Container /lần	
2	Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa. 2.000981	- Thời gian hoàn thành việc giám sát đối với hàng	Tổ kiểm dịch Y tế số 1 cửa khẩu chiềng	Trực tiếp	Giá tối đa dịch vụ kiểm dịch Y tế với kiểm tra hàng hóa	- Luật số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 về Phòng, chống bệnh truyền nhiễm;

	hóa không quá 40 phút đối với lô hàng hóa dưới 10 tấn, không quá 130 phút đối với lô hàng hóa từ 10 tấn trở lên. - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ một lô hàng hóa không quá 15 phút. - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế phải không quá 50 phút đối với lô hàng hóa dưới 10 tấn, không quá 140 phút đối với lô hàng hóa từ 10 tấn trở lên. - Thời gian hoàn thành các biện pháp xử lý y tế	khương, tổ kiểm dịch y tế số 2 cửa khẩu lóng sập – Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	xuất khẩu nhập khẩu và cấp giấy chứng nhận: - Lệ phí: + Lô/kiện dưới 10kg: 7.000 đồng/lần + Lô/kiện từ 10 kg đến 100 kg: 15.000 đồng/lần + Lô/kiện trên 100kg: 20.000 đồng/lần + Lô hàng dưới 5 tấn: 35.000 đồng/lần + Lô hàng từ 5 tấn đến 10 tấn: 50.000 đồng/lần + Lô hàng từ 10 tấn đến 15 tấn: 60.000 đồng/lần + Lô hàng từ 15 tấn đến 30 tấn: 75.000 đồng/lần + Lô hàng từ 15	- Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới; - Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về Quy định giá cụ thể dịch vụ kiểm dịch y tế trên địa bàn tỉnh Sơn La; - Quyết định số 4921/QĐ-BYT ngày 09/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
--	---	--	--	--

	không quá 90 phút đối với lô hàng hóa dưới 10 tấn, không quá 270 phút đối với lô hàng hóa từ 10 tấn trở lên. - Thời gian cấp giấy chứng nhận xử lý y tế không quá 20 phút - Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà vẫn chưa hoàn thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế biên giới phải thông báo việc gia hạn thời gian xử lý y tế và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế. Thời gian gia hạn không quá 120 phút kể từ thời		tấn đến 30 tấn: 75.000 đồng/lần + Lô hàng từ 30 tấn đến 60 tấn: 80.000 đồng/lần + Lô hàng từ 60 tấn đến 100 tấn: 110.000 đồng/lần + Lô hàng trên 100 tấn: 140.000 đồng/lần	
--	--	--	--	--

		điểm có thông báo gia hạn.				
3	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế thi thể, hài cốt. 2.000972	- Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ đối với một thi thể hoặc một hài cốt không quá 10 phút kể từ khi nộp đủ các loại giấy tờ. - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế đối với một thi thể hoặc một hài cốt không quá 40 phút kể từ khi nộp đủ giấy tờ. - Thời gian hoàn thành việc xử lý y tế đối với một thi thể hoặc một hài cốt không quá 150 phút kể từ khi tổ chức kiểm dịch y tế biên giới yêu	Tổ kiểm dịch Y tế số 1 cửa khẩu Chiềng Khương, tổ kiểm dịch y tế số 2 cửa khẩu Lóng Sập – Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Trực tiếp	Giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế đối với kiểm tra, xử lý thi thể, hài cốt tro cốt và cấp giấy chứng nhận: - Giá Kiểm dịch y tế thi thể, hài cốt, tro cốt mức giá như sau: + Kiểm tra Y tế đối với thi thể: 20 USD/lần + Kiểm tra y tế đối với hài cốt: 7 USD/lần + Kiểm tra y tế đối với tro cốt: 5 USD/lần + Xử lý vệ sinh thi thể: 40 USD/lần + Xử lý vệ sinh hài cốt: 14 USD/lần	- Luật số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 về Phòng, chống bệnh truyền nhiễm; - Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới; - Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng; - Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về Quy định giá cụ thể dịch vụ kiểm dịch y tế trên địa bàn tỉnh Sơn La; - Quyết định số 4921/QĐ-BYT ngày 09/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

		cầu xử lý y tế. - Thời gian cấp giấy chứng nhận xử lý y tế không quá 15 phút. - Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà chưa hoàn thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế biên giới phải thông báo gia hạn thời gian xử lý y tế bằng văn bản, nêu rõ lý do cho người khai báo y tế. Thời gian gia hạn không quá 60 phút kể từ thời điểm có thông báo gia hạn.				
4	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh	- Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ đối với một lô mẫu	Tổ kiểm dịch Y tế số 1 của khâu chiềng khương, tổ	Trực tiếp	Giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế đối với kiểm tra mẫu vi sinh y học, sản	- Luật số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 về Phòng, chống bệnh truyền nhiễm; - Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày

	học, mô, bộ phận cơ thể người. 1.002204	vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người không quá 10 phút kể từ khi nộp đủ các loại giấy tờ. - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế đối với một lô mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học hoặc một mô, một bộ phận cơ thể người không quá 15 phút kể từ khi nộp đủ giấy tờ. - Thời gian hoàn thành việc xử lý y tế và cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch y tế đối với một lô mẫu vi sinh y học, sản phẩm	kiểm dịch y tế số 2 cửa khẩu – Trung tâm Kiểm soát bệnh tật		phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người: kiểm tra /kiện, lô mẫu, sản phẩm, mô, bộ phận: 6.5 USD/lần	25 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới; - Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về Quy định giá cụ thể dịch vụ kiểm dịch y tế trên địa bàn tỉnh Sơn La; - Quyết định số 4921/QĐ-BYT ngày 09/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
--	--	---	--	--	---	--

		sinh học hoặc một mô, một bộ phận cơ thể người không quá 30 phút kể từ khi tổ chức kiểm dịch y tế biên giới yêu cầu xử lý y tế. - Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà chưa hoàn thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế biên giới phải thông báo việc gia hạn thời gian xử lý y tế bằng văn bản và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế. Thời gian gia hạn không quá 60 phút kể từ thời điểm có thông báo gia hạn.				
5	Cấp giấy chứng	45 phút	Tổ kiểm dịch Y	Trực tiếp	Giá tối đa dịch vụ	- Luật số 03/2007/QH12 ngày 21

	nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng. 2.000997		tế số 1 của khẩu chiềng khương, tổ kiểm dịch y tế số 2 của khẩu lóng sập – Trung tâm Kiểm soát bệnh tật		kiểm dịch y tế đối với tiêm chủng quốc tế và cấp giấy chứng nhận: + Tiêm chủng vắc xin Sốt vàng và cấp chứng nhận tiêm chủng quốc tế: 8 USD/lần + Tiêm chủng (gồm vắc xin đường uống, đường tiêm), áp dụng biện pháp dự phòng và cấp chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng (gồm lần đầu, tái chủng, theo lịch, kiểm tra cấp lại chứng nhận tiêm chủng quốc tế): 85.000 đồng/lần	tháng 11 năm 2007 về Phòng, chống bệnh truyền nhiễm; - Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới; - Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; - Thông báo số 1885/TB-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Y tế về Thông báo quy định giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế; - Quyết định số 4921/QĐ-BYT ngày 09/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
6	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng.	Cấp thẻ mới 04 ngày, cấp lại thẻ	Trung tâm Kiểm soát bệnh	Trực tiếp Hoặc qua	Không	1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc

	1.013034	03 ngày	tật	đường chính	bu	phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; 2. Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); 3. Quyết định số 3555/QĐ-BYT ngày 25/11/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS).
7	Thu hồi Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng đối với	02 ngày	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Trực tiếp hoặc qua đường	bu	Không 1. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày

	trường hợp nhân viên tiếp cận cộng đồng không tiếp tục tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV 1.013035			chính		29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; 2. Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); 3. Quyết định số 3555/QĐ-BYT ngày 25/11/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS).
8	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	Không	- Luật số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 về phòng, chống bệnh truyền nhiễm; - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26

	1.003580		phục vụ Hành chính công tỉnh	công ích		tháng 11 năm 2014; - Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 433/QĐ-BYT ngày 31/01/2019 của Bộ Y tế về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Y tế.
9	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng 2.000655	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Luật số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 về phòng, chống bệnh truyền nhiễm; - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 về việc sửa đổi, bổ sung

						một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Quyết định số 433/QĐ-BYT ngày 31/01/2019 của Bộ Y tế về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Y tế.
10	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng 1.001386	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	- Luật số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007 về phòng, chống bệnh truyền nhiễm; - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; - Quyết định số 1273/QĐ-BYT ngày 04/04/2017 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung quy định tại Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm và nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

11	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế 1.002944	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; Dịch vụ trực tuyến	300.000 đồng	- Nghị định số 91/2016/NĐ- CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; - Nghị định số 155/2018/NĐ- CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Nghị định số 129/2024/NĐ- CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 1/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TTBTC ngày 30/8/2023 của Bộ tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; - Quyết định số 3613/QĐ-BYT ngày
----	---	------------------	---	---	--------------	---

						30/11/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng quy định tại Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
12	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm 1.002467	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; Dịch vụ trực tuyến	300.000 đồng	- Nghị định số 91/2016/NĐ- CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế - Nghị định số 155/2018/NĐ- CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế - Nghị định số 129/2024/NĐ- CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 1/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh

						doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TTBTC ngày 30/8/2023 của Bộ tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; - Quyết định số 3613/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng quy định tại Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;
13	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế 1.003958	25 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; dịch vụ công trực tuyến	Không	- Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động; - Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý

						nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 6145/QĐ-BYT ngày 31/12/2019 của Bộ Y tế về việc Công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ về lĩnh vực Quản lý môi trường y tế thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.
14	Công bố đủ điều kiện huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận về y tế lao động đối với cơ sở y tế thuộc thẩm quyền Sở Y tế 1.003993	25 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; Dịch vụ trực tuyến	Không	- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015; - Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động. - Quyết định số 6145/QĐ-BYT ngày 31/12/2019 của Bộ Y tế về việc Công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ về lĩnh vực Quản lý môi trường y tế thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.
15	Thông báo hoạt	10 ngày làm	Bộ phận tiếp	Nộp trực	Không	- Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây

	động đối với tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS. 1.000844	việc	nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích		ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; - Thông tư số 06/2012/TT-BYT ngày 20/4/2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện thành lập và nội dung hoạt động đối với tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS; - Quyết định số 4361/QĐ-BYT ngày 25/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 04/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019.
16	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp 1.004607	06 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; Dịch vụ công trực tuyến	Không	- Luật số 64/2006/QH11 ngày 29/06/2006 Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); - Quyết định số 120/2008/QĐ - TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 29/08/2008 quy định điều kiện xác định người bị phơi nhiễm với HIV, bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp; - Quyết định số 4695/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi

						chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực y tế dự phòng.
17	Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp 1.004564	06 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; Dịch vụ công trực tuyến	Không	- Luật số 64/2006/QH11 ngày 29/06/2006 Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); - Quyết định số 120/2008/QĐ - TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 29/08/2008 quy định điều kiện xác định người bị phơi nhiễm với HIV, bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp; - Quyết định số 4695/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực y tế dự phòng.
18	Công bố cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế 1.013036	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; Dịch vụ công trực tuyến	Không	- Luật số 64/2006/QH11 ngày 29/6/2006 về phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; - Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi

						tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); - Quyết định 3555/QĐ-BYT ngày 25/11/2024 công bố thủ tục hành chính mới, được thay thế và bị bãi bỏ lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Nghị định 141/2024/NĐ-CP Hướng dẫn luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.
19	Hủy hồ sơ công bố đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế 1.013037	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; Dịch vụ trực tuyến	Không	- Luật số 64/2006/QH11 ngày 29/6/2006 về phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; - Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người

						(HIV/AIDS); - Quyết định 3555/QĐ-BYT ngày 25/11/2024 công bố thủ tục hành chính mới, được thay thế và bị bãi bỏ lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Nghị định 141/2024/NĐ-CP Hướng dẫn luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.
20	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính 2.002683	32 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; Dịch vụ trực tuyến	Không	- Luật số 64/2006/QH11 ngày 29/6/2006 về phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020. - Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); - Quyết định 3555/QĐ-BYT ngày 25/11/2024 công bố thủ tục hành chính

						mới, được thay thế và bị bãi bỏ lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Nghị định 141/2024/NĐ-CP Hướng dẫn luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.
21	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính 2.002684	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; Dịch vụ trực tuyến	Không	- Luật số 64/2006/QH11 ngày 29/6/2006 về phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; - Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); - Quyết định 3555/QĐ-BYT ngày 25/11/2024 công bố thủ tục hành chính mới, được thay thế và bị bãi bỏ lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Nghị định

						141/2024/NĐ-CP Hướng dẫn luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.
22	Điều chỉnh giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính 2.002685	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; Dịch vụ trực tuyến	Không	- Luật số 64/2006/QH11 ngày 29/6/2006 về phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 16/11/2020; - Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS); - Quyết định 3555/QĐ-BYT ngày 25/11/2024 công bố thủ tục hành chính mới, được thay thế và bị bãi bỏ lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Nghị định 141/2024/NĐ-CP Hướng dẫn luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở

						người (HIV/AIDS) do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.
23	Công bố cơ sở đủ điều kiện kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế 1.004070	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; Dịch vụ trực tuyến	300.000đ	- Nghị định số 91/2016/NĐ- CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất. chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; - Nghị định số 155/2018/NĐ- CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Nghị định số 129/2024/NĐ- CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 1/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TTBTC ngày 30/8/2023 của Bộ tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

						trong lĩnh vực y tế; - Quyết định số 3613/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng quy định tại Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
24	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế 1.004062	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; Dịch vụ trực tuyến	300.000đ	- Nghị định số 91/2016/NĐ- CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất. chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; - Nghị định số 155/2018/NĐ- CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Nghị định số 129/2024/NĐ- CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 1/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính

						phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TTBTC ngày 30/8/2023 của Bộ tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; - Quyết định số 3613/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng quy định tại Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;
25	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế 1.002564	08 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; Dịch vụ trực tuyến	600.000đ	- Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 06 năm 2012; - Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007; - Nghị định số 181/2013/NĐ- CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo; - Thông tư số 09/2015/TT- BYT ngày 25/5/2015 về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch

						vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TTBTC ngày 30/8/2023 của Bộ tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; - Thông tư số 20/2024/TT- BYT ngày 14 tháng 10 năm 2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; - Quyết định số 3614/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng quy định tại Thông tư số 20/2024/TT-BYT ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.
26	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; Dịch vụ trực	Không	- Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 06 năm 2012; - Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007; - Nghị định số 181/2013/NĐ- CP ngày

	lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng 1.001189			tuyển		14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo; - Thông tư số 09/2015/TT- BYT ngày 25/5/2015 về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TTBTC ngày 30/8/2023 của Bộ tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; - Thông tư số 20/2024/TT- BYT ngày 14 tháng 10 năm 2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; - Quyết định số 3614/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng quy định tại Thông tư số 20/2024/TT-BYT ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.
27	Cấp lại giấy xác	05 ngày làm	Bộ phận tiếp	Nộp trực	Không	- Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 06

nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT 1.001178	việc	nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; Dịch vụ trực tuyến		năm 2012; - Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007; - Nghị định số 181/2013/NĐ- CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo; - Thông tư số 09/2015/TT- BYT ngày 25/5/2015 về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TTBTC ngày 30/8/2023 của Bộ tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; - Thông tư số 20/2024/TT- BYT ngày 14 tháng 10 năm 2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; - Quyết định số 3614/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
---	------	--	--	--	---

						trong lĩnh vực Y tế dự phòng quy định tại Thông tư số 20/2024/TT-BYT ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.
28	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo 1.001114	08 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; Dịch vụ trực tuyến	Không	- Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 06 năm 2012; - Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007; - Nghị định số 181/2013/NĐ- CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo; - Thông tư số 09/2015/TT- BYT ngày 25/5/2015 về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TTBTC ngày 30/8/2023 của Bộ tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; - Thông tư số 20/2024/TT- BYT ngày 14 tháng 10 năm 2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với

						sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; - Quyết định số 3614/QĐ-BYT ngày 30/11/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Y tế dự phòng quy định tại Thông tư số 20/2024/TT-BYT ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.
--	--	--	--	--	--	--

X. LĨNH VỰC DÂN SỐ SỨC KHỎE SINH SẢN: 05 danh mục TTHC

1	Cấp lại Giấy chứng sinh đối với trường hợp bị nhầm lẫn khi ghi chép Giấy chứng sinh 1.003564	02 ngày làm việc	Cơ sở khám chữa bệnh	Trực tiếp	Không	- Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02/2/2012 của Chính phủ về sửa đổi và bổ sung một số điều về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực; - Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012 của Bộ Y tế về quy định việc cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; - Thông tư số 14/2016/TT-BYT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế; - Quyết định 4691/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 04/11/2015 công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực dân số và kế hoạch hóa gia đình.
2	Cấp lại Giấy chứng	2 ngày làm việc	Cơ sở khám	Trực tiếp	Không	- Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày

	sinh đôi với trường hợp bị mất hoặc hư hỏng 1.002150		chữa bệnh			02/2/2012 của Chính phủ về sửa đổi và bổ xung một số điều về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực; - Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012 của Bộ Y tế về quy định việc cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; - Thông tư số 14/2016/TT-BYT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế; - Quyết định 4691/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 04/11/2015 công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực dân số và kế hoạch hóa gia đình.
3	Đề nghị thực hiện thụ tinh trong ống nghiệm 1.008681	30 ngày làm việc	Cơ sở khám chữa bệnh	Trực tiếp	Không	- Luật khám chữa bệnh 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009; - Luật Hôn nhân và gia đình 52/2014/QH13 ngày 19/6/2014; - Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ Quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo; - Nghị định 98/2016/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 10/2015/NĐ-CP quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong

						<u>ổng nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo;</u> - <u>Nghị định 155/2018/NĐ-CP sửa đổi quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;</u> - Quyết định số 4291/QĐ-BYT ngày 15/10/2015 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; - <u>Văn bản hợp nhất 02/VBHN-BYT ngày 30/01/2019 hợp nhất Thông tư hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm do Bộ Y tế ban hành.</u>
4	Đề nghị thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo 1.008685	30 ngày làm việc	- Bệnh viện Phụ sản trung ương; - Bệnh viện Đa khoa trung ương Huế; - Bệnh viện Hùng Vương, Bệnh viện Mỹ Đức, Bệnh viện Phụ sản Từ Dũ thành phố Hồ Chí Minh;	Trực tiếp	Không	- Luật khám chữa bệnh 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009; - Luật Hôn nhân và gia đình 52/2014/QH13 ngày 19/6/2014; - Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ Quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo; - <u>Nghị định 98/2016/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 10/2015/NĐ-CP quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ</u>

			- Căn cứ các điều kiện, Bộ trưởng Y tế sẽ xem xét bổ sung các cơ sở khác.			<u>vì mục đích nhân đạo;</u> - <u>Nghị định 155/2018/NĐ-CP sửa đổi quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;</u> - Quyết định số 4291/QĐ-BYT ngày 15/10/2015 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; - <u>Văn bản hợp nhất 02/VBHN-BYT ngày 30/01/2019 hợp nhất Thông tư hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm do Bộ Y tế ban hành.</u>
5	Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ sinh ra do thực hiện kỹ thuật mang thai hộ 1.003943	02 ngày làm việc	Cơ sở khám chữa bệnh	Trực tiếp	Không	- Luật Hôn nhân và gia đình 52/2014/QH13 ngày 19/6/2014; - Luật Hộ tịch 60/2014/QH13 ngày 20/11/2014; - Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ Quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo; - Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ Quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo;

						- Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012 của Bộ Y tế về quy định việc cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; - Thông tư số 34/2015/TT-BYT ngày của Bộ Y tế về bổ sung Điều 2 Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh.
--	--	--	--	--	--	--

XI. LĨNH VỰC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ: 03 danh mục TTHC

1	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế 1.003006	08h làm việc	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh - Trang điện tử: http://dmec.moh.gov.vn.	Nộp hồ sơ trực tiếp qua bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh - Nộp hồ sơ trực tuyến qua Trang điện tử: http://dmec.moh.gov.vn	Phí thẩm định Điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế: 3.000.000đồng/1 hồ sơ	- Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; - Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 19/2021/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định mẫu văn bản, báo cáo thực hiện Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08
---	--	--------------	--	---	---	--

						tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; - Quyết định số 5652/QĐ-BYT ngày 10/12/2021 của Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/bị bãi bỏ lĩnh vực trang thiết bị y tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
2	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A, B 1.003029	08h làm việc	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh - Trang điện tử: http://dmec.moh.gov.vn.	Nộp hồ sơ trực tiếp qua bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh - Nộp hồ sơ trực tuyến qua Trang điện tử: http://dmec.moh.gov.vn	- Phí thẩm định công bố trang thiết bị y tế loại A: 1.000.000đồng/1 hồ sơ - Phí thẩm định công bố trang thiết bị y tế loại B: 3.000.000đồng/1 hồ sơ	- Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; - Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 19/2021/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy

						định mẫu văn bản, báo cáo thực hiện Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế; - Quyết định số 5652/QĐ-BYT ngày 10/12/2021 của Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/bị bãi bỏ lĩnh vực trang thiết bị y tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
3	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D 1.003039	08h làm việc	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh - Trang điện tử: http://dmec.moh.gov.vn.	Nộp hồ sơ trực tiếp qua bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh - Nộp hồ sơ trực tuyến qua Trang điện tử:	Phí thẩm định Điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế: 3.000.000 đồng/hồ sơ	- Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; - Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

				http://dmec.moh.gov.vn		- Thông tư số 19/2021/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định mẫu văn bản, báo cáo thực hiện Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế - Quyết định số 5652/QĐ-BYT ngày 10/12/2021 của Bộ Y tế về công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/bị bãi bỏ lĩnh vực trang thiết bị y tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
--	--	--	--	---	--	--

B. CẤP XÃ: 02 danh mục TTHC

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
I. LĨNH VỰC DÂN SỐ VÀ KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH: 02 (TTHC)						
1	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã	Nộp hồ sơ trực tiếp	Không	- Luật Bình đẳng giới số 73/2006/QH11 ngày 29/6/2006; - Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ

	2.001088					nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số; - Thông tư liên tịch số 07/2016/TTLT-BYT-BTC-BLĐTBXH ngày 15/4/2016 của Bộ Y tế-Bộ Tài chính-Bộ Lao động-Thương binh xã hội về việc quy định chi tiết Nghị định số 39/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số; - Thông tư số 45/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 07/2016/TTLT-BYT-BTC- BLĐTBXH ngày 15/4/2016 quy định chi tiết Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số.
2	Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ. 1.002192	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh	Trạm Y tế tuyến xã	Nộp hồ sơ trực tiếp	Không	- Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi một số điều của Thông tư 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012 quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; - Quyết định số 5975/QĐ-BYT ngày 26/12/2019 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực sức khỏe bà mẹ - trẻ em (Dân

						số - KHHGD) thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được quy định tại Thông tư 27/2019/TT-BYT ngày 27/9/2019.
--	--	--	--	--	--	---